

Số: 249/2017/QĐST–HNGĐ

Long Thành, ngày 14 tháng 11 năm 2017

**QUYẾT ĐỊNH CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 596/2017/TLST–HNGĐ, ngày 09 tháng 10 năm 2017 giữa:

– Nguyên đơn: Anh Võ Thành Tr, sinh năm 1985.

Địa chỉ: Số 69B, ấp X, xã LA, huyện L, Đồng Nai.

– Bị đơn: Chị Trần Thị Mai Th, sinh năm 1989.

Địa chỉ: Số 23, thôn 10, xã BS, huyện L, tỉnh Đồng Nai.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 Bộ luật tố tụng dân sự 2015;

Căn cứ vào Điều 55, 81, 82 và 83 Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014;
Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 Quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, ngày 06 tháng 11 năm 2017.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 06 tháng 11 năm 2017 là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Võ Thành Tr, sinh năm 1985, địa chỉ: Số 69B, ấp X, xã LA, huyện L, tỉnh Đồng Nai và chị Trần Thị Mai Th, sinh năm 1989, địa chỉ: Số 23, thôn 10, xã BS, huyện :, Đồng Nai.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

– Nguyên đơn: Anh Võ Thành Tr, sinh năm 1985.

Địa chỉ: Số 69B, ấp X, xã LA, huyện L, Đồng Nai.

– Bị đơn: Chị Trần Thị Mai Th, sinh năm 1989.

Địa chỉ: Số 23, thôn 10, xã BS, huyện L, Đồng Nai.

Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

– Về con chung: Anh Tr, chị Th thỏa thuận, anh Tr nuôi dưỡng cháu Võ Thành Đ, sinh ngày 30/6/2011 và Võ Thành P, sinh ngày 18/9/2013, chị Th không cấp dưỡng nuôi con. Chị Th có quyền, nghĩa vụ thăm nom con không ai được cản trở.

Khi cần thiết các đương sự có quyền yêu cầu thay đổi việc nuôi con và cấp dưỡng nuôi con.

- Về tài sản chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.
- Về nợ chung: Không có nên không yêu cầu Tòa án xem xét.

3/ Về án phí: Anh Tr, chị Th thỏa thuận, anh Tr chịu 150.000 đồng án phí ly hôn sơ thẩm. Anh Tr được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 006801 ngày 29/9/2017. Hoàn trả cho anh Tr số tiền 150.000 đồng còn lại.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp lực ngay sau khi ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Đồng Nai;
- VKND huyện Long Thành
- Chi cục THADS huyện Long Thành;
- UBND xã LA;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Nguyễn Ngọc Thùy Trang